

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 26-11-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn H Cường.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thế Ứng

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông Đặng Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo.

Lê Hoàng L (L Đ), sinh ngày 25/7/1989 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp M, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; số CMND 312007983; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo chưa có vợ con: Tiền án: Ngày 05/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 27/01/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2020, tạm giam ngày 26/11/2020 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng L: Bà Lê Huỳnh Trang – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 17, H Vương, phường 7, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Biện Hữu Thanh T, sinh năm 2002. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

** Người làm chứng:* Phạm Văn P, sinh năm 1968. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng L bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Thông qua việc mua bán gà trống đá, L có quen biết một nam thanh niên tên H (chưa rõ nhân thân) ở Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy nên L điện thoại liên hệ mua ma túy bằng hình thức đổi gà trống đá lấy ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 13/11/2020 L mang 04 con gà đá đi xe khách đến công viên Phú Lâm thuộc phường 13 Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh gặp H, L đưa 04 con gà trống đá với giá 10.000.000đ, H đưa cho L 01 bịch ma túy với giá 4.000.000đ, còn nợ lại L 6.000.000đ, sau đó L cất giấu ma túy vào bao thuốc lá hiệu Jet rồi đi xe khách về nhà cất giấu để sử dụng.

Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2020 L lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại phân chia thành 06 bịch nhỏ cho vào một bịch nylon loại lớn để trong bao thuốc lá loại Jet cất vào lỗ trống trên đầu cột bê tông trong nhà. Vào các ngày 21 và 22/11/2020 L đều lấy một ít ma túy ra sử dụng, cùng lúc này có Biện Hữu Thanh T đến chơi thấy trong dụng cụ sử dụng ma túy của L còn lại một ít ma túy nên tự lấy sử dụng. Đến 10 giờ 15 phút ngày 23/11/2020 Công an xã Mỹ Phước Tây kiểm tra hành chính tại nhà của L phát hiện L đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng L.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có một bịch nylon loại lớn có viền màu đỏ chứa 06 bịch nylon loại nhỏ có viền màu xanh đều được dán kính chưa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 cân tiểu ly có vỏ bằng nhựa màu đỏ có chữ Manlloro.

+ 01 chai thủy tinh màu trắng có nắp màu đen, trên nắp có gắn nổ thủy tinh.

+ 01 chai nhựa màu trắng nắp xám, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn một ống nhựa, một lỗ gắn một nổ thủy tinh.

+ 10 bật lửa nhiều màu khác nhau.

+ 06 đoạn ống nhựa.

+ 01 bịch nylon màu trắng.

+ 01 điện thoại Samsung màu bạc.

+ 06 kéo bằng kim loại màu trắng.

Kết luận giám định số 239/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Các mẫu tinh thể màu trắng trong 06 (sáu) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu xanh một đầu (loại nhỏ), để trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kính, có viền màu đỏ một đầu (loại lớn), sau đó để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lê Hoàng L, Đặng Nhật K, Phan Văn P, Lê Duy L và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ MỸ PHƯỚC TÂY - CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 14,6508 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 35 ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Lê Hoàng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 07-08 năm tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Đề tịch tịch tiêu hủy các vật chứng đang tạm giữ. Riêng điện thoại trả lại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng L, bà Lê Huỳnh T phát biểu: Thống nhất với nội dung cũng như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật. Do quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L luôn tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, bị cáo có gia đình thật sự khó khăn, mẹ ruột không nghề nghiệp, cha bị bệnh tai biến, có ông ngoại là liệt sĩ, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về nuôi dưỡng cha mẹ, chăm lo gia đình hòa nhập cộng đồng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Xét thấy, trong giai đoạn điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của chị Tâm và ông Phi vẫn không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 của Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên. Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 23/11/2020, tại ấp M, xã T, thị xã C, Lê Hoàng L đã có hành vi tàng trữ 06 bịch ma túy, theo kết luận giám định số 239/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định số ma túy có tổng khối lượng là 14, 6508 gam, loại Methamphetamine. Cho nên có đủ cơ sở để quy kết Lê Hoàng L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, bị cáo vẫn biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm vì đây là một tệ nạn gây ra tác hại nhiều mặt cho toàn xã hội, đồng thời cũng là nguyên nhân, nguồn gốc phát sinh ra rất nhiều loại tội phạm cũng như lây ra các căn bệnh nguy hiểm khác, đồng thời còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tương lai, nòi giống. Hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bản thân bị cáo đã có tiền án cũng về hành vi liên quan đến ma túy, đáng lý ra phải biết ăn năn hối cải để hoàn lương nhưng trái lại không chịu từ bỏ mà vẫn tiếp tục tái phạm với tính chất, mức độ nguy hiểm hơn chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Cho nên phải được xử lý nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, có cha bị bệnh tai biến và ông ngoại là liệt sĩ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy việc bị cáo tàng trữ chỉ nhằm mục đích sử dụng nên không có thu lợi. Do đó nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người tên H bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Riêng bị cáo có hành vi cho Biện Hữu Thanh T sử dụng chung trái phép chất ma túy nhưng do T là người nghiện ma túy thấy L sử dụng ma túy thì tự cùng vào sử dụng nên L không có dấu hiệu của hành vi tổ chức hay tội lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Biện Hữu Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng L nhưng không biết L tàng trữ trái phép chất ma túy nên T không có dấu hiệu tội phạm.

Đối với điện thoại loại bàn phím bấm màu đen, nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất mà Lê Hoàng L sử dụng để liên lạc mua ma túy, L đã làm mất trước khi bị bắt nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Xét thấy việc cơ quan điều tra xử lý các vấn đề trên là cơ sở nên được ghi nhận và không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, xét thấy đây là hàng cấm cũng như công cụ để sử dụng ma túy nghĩ nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại bị cáo không sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát cũng như ý kiến bào chữa của bà Lê Huỳnh Trang là có căn cứ phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L (L Đ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng L **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 23/11/2020.

2/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung màu bạc.
- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong ký hiệu vụ số: 239 ghi ngày 25/11/2020 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Võ Minh T (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; bên trong có 01 bịch nylon loại lớn có viền màu đỏ chứa 07 bịch nylon loại nhỏ có viền màu xanh đều được dán kính chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, khối lượng 14, 6508 gam, loại Methamphetamine;

+ 01 bao thuốc lá loại Jet;

+ 01 cân tiểu ly có vỏ bằng nhựa màu đỏ có chữ Manlloro.

+ 01 chai thủy tinh màu trắng có nắp màu đen, trên nắp có gắn nổ thủy tinh.

+ 01 chai nhựa màu trắng nắp xám, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn một ống nhựa, một lỗ gắn một nổ thủy tinh.

+ 10 bật lửa nhiều màu khác nhau.

+ 06 đoạn ống nhựa.

+ 01 bịch nylon màu trắng.

+ 06 kéo bằng kim loại màu trắng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Hoàng L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Biện Hữu Thanh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN H CƯỜNG